TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST.
Ngày: 04-3-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Lê Tuấn A, sinh năm 1999 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 30, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/12/2024 đến ngày 29/12/2024 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 19/12/2024, Tổ công tác của Công an xã N phối hợp với Công an xã C, huyện L tiến hành tuần tra trên địa bàn thôn 30, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam thì phát hiện Lê Tuấn A đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Lê Tuấn A có 01 gói nilon màu hồng nhạt, KT(3x2,5)cm, miệng túi có kẹp nhựa, bên trong chứa 06 viên nén hình tròn màu đỏ, trên viên nén có dập chìm ký tự "WY". Tại chỗ Lê Tuấn A

khai các viên nén trên là ma túy tổng hợp dạng ngựa vừa mua cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ túi nilon chứa chất nghi ma túy có đặc điểm như nêu trên (được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT"), đồng thời làm thủ tục bàn giao Lê Tuấn A cùng vật chứng đã thu giữ, niêm phong đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L để giải quyết theo pháp luật.

* Ngày 20/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Tuấn A tại thôn 30, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam. Kết quả khám xét: Không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản có liên quan.

* Tại bản kết luận giám định số 1025/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *"Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,585g (Không phẩy năm trăm tám mươi lăm gam) loại: Methamphetamine"*.

* Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Lê Tuấn A khai: Khoảng 19 giờ ngày 19/12/2024, Lê Tuấn A đi bộ từ nhà đến khu vực đường dẫn lên đê Sông Hồng thuộc thôn 30, xã C mục đích tìm mua ma túy ngựa để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Tuấn A gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) 06 viên ma túy tổng hợp dạng ngựa được đựng trong túi nilon với số tiền 500.000 đồng rồi cầm trong lòng bàn tay trái đi tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

* Vật chứng thu giữ: Số Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 1025/KTHS ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT"* được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

* Quá trình điều tra, Lê Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS- LN ngày 13/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, đã truy tố Lê Tuấn A về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử *(Sau đây viết tắt là: HĐXX):* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lê Tuấn A từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Lê Tuấn A đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất Methamphetamine của bản thân vào tối ngày 19/12/2024 đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo xác định việc mua và cất giấu

số ma tuý trên là để sử dụng cho bản thân, không có bất kỳ mục đích nào khác. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác và cũng như không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Tuấn A tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định về ma tuý và lời khai của người làm chứng, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 19 giờ ngày 19/12/2024, tại thôn 30, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam, Lê Tuấn A đang cất giữ trái phép 0,585g *(Không phẩy năm trăm tám mươi lăm gam)* ma túy, loại Methamphetamine ở lòng bàn tay trái mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an xã N phối hợp với Công an xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma tuý, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu tới kỷ cương pháp luật, chuẩn mực đạo đức, lối sống, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm xã hội mất ổn định. Bị cáo là thanh niên có tuổi đời còn trẻ nhưng lại không chịu học tập, luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cũng

như răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội, đặc biệt là tội phạm về ma tuý trong tình hình hiện nay trên địa bàn.

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phần nào thể hiện sự ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy, cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Số ma tuý thu giữ của bị cáo cùng bao gói hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu huỷ.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[9] *Về các vấn đề khác:* Đối với đối tượng đã bán ma tuý cho Lê Tuấn A như bị cáo đã khai, HĐXX xét thấy ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có bất cứ tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn A **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2024.

[2]. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 *(Một)* phong bì niêm phong có số 1025/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT"*.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 13/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện L).

[3] Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Tuấn A phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (vụ GĐKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đinh Văn An